

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 01/VOCARIMEX/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Tổng công ty công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam - CTCP (Vocarimex).

Địa chỉ: 58 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (028) 38237981

Fax: (028) 38237983

E-mail: vocar@vocarimex.com.vn

Web: www.vocarimex.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0300585984

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000799/2017/ATTP – CNĐK

Ngày cấp: 22/8/2017 ; Nơi cấp: Cục An Toàn Thực Phẩm – Bộ Y Tế.

II. Thông tin sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **DẦU MÈ TINH LUYỆN**

2. Thành phần: Dầu mè tinh luyện.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Một năm kể từ ngày sản xuất (NSX và HSD được in trực tiếp trên nhãn sản phẩm).

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1 Quy cách đóng gói:

Phuy thép khối lượng tịnh 190 kg, túi nhựa flexi bag và xe bồn khối lượng tịnh 20 tấn hoặc theo nhu cầu của khách hàng.

4.2 Chất liệu bao bì:

Chất liệu bao bì dùng để chứa đựng sản phẩm dầu mè tinh luyện là Phuy thép mới, xe bồn bằng thép tuân theo QCVN 12 – 3: 2011/BYT, túi nhựa flexi bag tuân theo QCVN 12 – 1: 2011/BYT.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Sản xuất tại: Nhà máy Dầu thực vật Vocar.

- Địa chỉ: 368 Khu phố 2, đường Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, quận 7, Tp. Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: 028. 62 623 023

Fax: 028. 38 730 886

- E-mail: nmv@vocarimex.com.vn

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- QCVN 12-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa tổng hợp.
- QCVN 12-3:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bao bì và các vật liệu tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
- Các Quy định hiện hành về An toàn Thực phẩm của Bộ Y tế.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2019



Nguyễn Thị Xuân Liễu

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN
(VOCARIMEX)



DẦU MÈ TINH LUYỆN

Sản phẩm của:

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN (VOCARIMEX)

Địa chỉ: 58 Nguyễn Bình Khiêm, phường. Đa Kao, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại: NHÀ MÁY DẦU THỰC VẬT VOCAR.

Địa chỉ: Số 368, Khu phố 2, Đường Gò Ô Môi, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP.HCM.

Thành phần: Dầu mè tinh luyện.

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Axit béo tự do (tính theo axit Oleic): $\leq 0,15 \%$.

Chỉ số Iod: 104 - 120 gIod/100g.

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

Dùng làm nguyên liệu cho sản xuất chế biến thực phẩm công nghiệp.

Bảo quản nơi thoáng mát, khô ráo, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

Không sử dụng khi sản phẩm đã hết hạn sử dụng.

Khối lượng tịnh: 20 tấn

Ngày sản xuất:

Hạn sử dụng: một năm kể từ ngày sản xuất.

Số CB: 01/VOCARIMEX/2019.

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN
(VOCARIMEX)



MẪU NHẬN SẢN PHẨM DẦU MÈ TINH LUYỆN
CHỨA TRONG PHUY THÉP KHỐI LƯỢNG TỊNH 190 kg



DẦU MÈ TINH LUYỆN

Sản phẩm của:

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN (VOCARIMEX)

Địa chỉ: 58 Nguyễn Bình Khiêm, phường. Đa Kao, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại: NHÀ MÁY DẦU THỰC VẬT VOCAR.

Địa chỉ: Số 368, Khu phố 2, Đường Gò Ô Môi, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP.HCM.

Thành phần: Dầu mè tinh luyện.

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Axit béo tự do (tính theo axit Oleic): $\leq 0,15 \%$.

Chỉ số Iod: 104 - 120 gIod/100g.

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

Dùng làm nguyên liệu cho sản xuất chế biến thực phẩm công nghiệp.

Bảo quản nơi thoáng mát, khô ráo, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

Không sử dụng khi sản phẩm đã hết hạn sử dụng.

Khối lượng tịnh: 190 kg

Ngày sản xuất:

Hạn sử dụng: một năm kể từ ngày sản xuất.

Số CB: 01/VOCARIMEX/2019

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN
(VOCARIMEX)



CHỨA TRONG TÚI FLEXI BAG KHỐI LƯỢNG TỊNH 20 tấn



DẦU MÈ TINH LUYỆN

Sản phẩm của:

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN (VOCARIMEX)

Địa chỉ: 58 Nguyễn Bình Khiêm, phường. Đa Kao, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại: NHÀ MÁY DẦU THỰC VẬT VOCAR.

Địa chỉ: Số 368, Khu phố 2, Đường Gò Ô Môi, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP.HCM.

Thành phần: Dầu mè tinh luyện.

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Axit béo tự do (tính theo axit Oleic): $\leq 0,15 \%$.

Chỉ số Iod: 104 - 120 gIod/100g.

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

Dùng làm nguyên liệu cho sản xuất chế biến thực phẩm công nghiệp.

Bảo quản nơi thoáng mát, khô ráo, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

Không sử dụng khi sản phẩm đã hết hạn sử dụng.

Thể tích thực: 20 tấn

Ngày sản xuất:

Hạn sử dụng: một năm kể từ ngày sản xuất.

Số CB: 01/VOCARIMEX/2019.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC

Mã số mẫu/ Sample Code BN18041024 MM18043211	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMNM 02/3 – LBH 03 Ngày/Date : 26/04/2018
--	---	--

Tên khách hàng/ *Customer* : **TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

Địa chỉ/ *Address* : **58 NGUYỄN BÌNH KHIÊM - PHƯỜNG ĐA KAO - QUẬN 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Tên mẫu/ *Name of sample* : **DẦU MÈ TINH LUYỆN**

Số lượng/ *Quantity* : **1**

Tình trạng mẫu/ *Sample description* : **Dạng lỏng, đựng trong chai nhựa.**

Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : **14/04/2018**

Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : **23/04/2018**

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ <i>Result</i>	Phương pháp/ Test method
1	Aflatoxin B ₁	µg/kg	Aflatoxin B ₁ : Không phát hiện, MDL= 0,1	CASE.SK.0018 (AOAC 990.33) (*)
2	Aflatoxin B ₁ , B ₂ , G ₁ , G ₂	µg/kg	Aflatoxin B ₁ : Không phát hiện, MDL= 0,1 Aflatoxin B ₂ : Không phát hiện, MDL= 0,1 Aflatoxin G ₁ : Không phát hiện, MDL= 0,1 Aflatoxin G ₂ : Không phát hiện, MDL= 0,1	CASE.SK.0018 (AOAC 990.33) (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / *Method is accredited by VILAS*

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / *Subcontracted test.*

MDL - Ngưỡng phát hiện của phương pháp / *Method Detection Limit.*

**Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory**


Lý Tuấn Kiệt

GIÁM ĐỐC/ DIRECTOR



TS. Chu Văn Hải

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ *Information of sample is written as customer's request.*

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP. HCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ *This testing result is only valid on tested sample.*

TRỤ SỞ CHÍNH
[☎] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q.1, TP. HCM
[☎] 18001105
[☎] (84.28) 3911 7216
[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ
[☎] F2.67- F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
[☎] (84.292) 3918 216 - 217 - 218
[☎] (84.292) 3918 219
[✉] support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[☎] 300 Đường 23/10, P. Ngọc Hiệp, Nha Trang, Khánh Hòa
[☎] (84.258) 3811 808
[☎] (84.258) 3811 809
[✉] vanphongmienntrung@case.vn

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP HCM

This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

📍 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

☎ 18001105

☎ (84.28) 3911 7216

✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

📍 F2.67-F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

☎ (84.292) 3918 216 - 217 - 218

☎ (84.292) 3918 219

✉ support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

📍 300 Đường 23/10, P. Ngọc Hiệp, Nha Trang, Khánh Hòa

☎ (84.258) 3811 808

☎ (84.258) 3811 809

✉ vanphongmientrung@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC

Mã số mẫu/ Sample Code
BN18041024
MM18043211

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMNM 02/3 – LBH 03
Ngày/Date : 26/04/2018

Tên khách hàng/ Customer : TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP
Địa chỉ/ Address : 58 NGUYỄN BÌNH KHIÊM - PHƯỜNG ĐA KAO - QUẬN 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Tên mẫu/ Name of sample : DẦU MÈ TINH LUYỆN
Số lượng/ Quantity : 1
Tình trạng mẫu/ Sample description : Dạng lỏng, đựng trong chai nhựa.
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 14/04/2018
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 23/04/2018

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	As	mg/Kg	Không phát hiện, MDL= 0,02	CASE.TN.0125 (Ref AOAC 986.15)
2	Pb	mg/Kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.TN.0018 (Ref. AOAC 999.11)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / Method is accredited by VILAS

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Subcontracted test.

MDL - Ngưỡng phát hiện của phương pháp / Method Detection Limit.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Lý Tuấn Kiệt

GIÁM ĐỐC/ DIRECTOR



TS. Chu Vân Hải

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH
| 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q.1, TP. HCM
| 18001105
| (84.28) 3911 7216
| casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ
| F2.67-F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
| (84.292) 3918 216 - 217 - 218
| (84.292) 3918 219
| support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
| 300 Đường 23/10, P. Ngọc Hiệp, Nha Trang, Khánh Hòa
| (84.258) 3811 808
| (84.258) 3811 809
| vanphongmien trung@case.vn

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TPHCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

☎ 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
☎ 180011105
☎ (84.28) 3911 7216
✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

☎ F2.67-F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
☎ (84.292) 3918 216 - 217 - 218
☎ (84.292) 3918 219
✉ support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

☎ 300 Đường 23/10, P. Ngọc Hiệp, Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (84.258) 3811 808
☎ (84.258) 3811 809
✉ vanphongmientrung@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH

CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC

Mã số mẫu/ Sample Code
BN18041024
MM18043211

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

BMNM 02/3 – LBH 03
Ngày/Date : 24/04/2018

Tên khách hàng/ Customer : TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP

Địa chỉ/ Address : 58 NGUYỄN BÌNH KHIÊM - PHƯỜNG ĐA KAO - QUẬN 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên mẫu/ Name of sample : DẦU MÈ TINH LUYỆN

Số lượng/ Quantity : 1

Tình trạng mẫu/ Sample description : Dạng lỏng, đựng trong chai nhựa.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 14/04/2018

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 23/04/2018

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Coliforms	/g	Không phát hiện	ISO 4831:2006 (*)
2	E.coli	/g	Không phát hiện	ISO 16649-3:2015 (*)
3	Salmonella	/25g	Không phát hiện	ISO 6579-1:2017 (*)
4	Staphylococcus aureus	/g	Không phát hiện	ISO 6888-3:2003 (*)
5	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	< 10	ISO 21527-2:2008 (*)
6	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC)	CFU/g	< 10	ISO 4833-1:2013 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / Method is accredited by VILAS

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Subcontracted test.

Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/ml khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa./
According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or less than 1 CFU/ml when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Th.S Trương Huỳnh Anh Vũ

GIÁM ĐỐC/ DIRECTOR



TS. Chu Văn Hải

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

19/ 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
(☎) 18001105
(☎) (84.28) 3911 7216
(✉) casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

19/ F2.67-F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
(☎) (84.292) 3918 216 - 217 - 218
(☎) (84.292) 3918 219
(✉) support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

19/ 300 Đường 23/10, P. Ngọc Hiệp, Nha Trang, Khánh Hòa
(☎) (84.258) 3811 808
(☎) (84.258) 3811 809
(✉) vanphongmienntrung@case.vn

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TPHCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

📍 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
☎ 18001105
☎ (84.28) 3911 7216
✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

📍 F2.67-F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
☎ (84.292) 3918 216 - 217 - 218
☎ (84.292) 3918 219
✉ support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

📍 300 Đường 23/10, P. Ngọc Hiệp, Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (84.258) 3811 808
☎ (84.258) 3811 809
✉ vanphongmientrung@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH

CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample Code
BN18041024
MM18043211

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

BMNM 02/3 – LBH 03
Ngày/Date : 11/05/2018

PHIẾU KẾT QUẢ NÀY THAY THẾ PHIẾU KẾT QUẢ SỐ MM18043211 RA NGÀY 26/04/2018

Tên khách hàng/ Customer : **TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

Địa chỉ/ Address : **58 NGUYỄN BÌNH KHIÊM - PHƯỜNG ĐA KAO - QUẬN 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Tên mẫu/ Name of sample : **DẦU MÈ TINH LUYỆN**

Số lượng/ Quantity : **1**

Tình trạng mẫu/ Sample description : **Dạng lỏng, đựng trong chai nhựa.**

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : **14/04/2018**

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : **23/04/2018**

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Acid béo tự do (theo Oleic acid)	%	0,047	TCVN 6127:2010 (ISO 660:2009) (*)
2	Chất không xà phòng hóa	%	0,594	CASE.NS.0136 (Ref. AOCS Ca 6b-53)
3	Chỉ số Iod	g Iod/100g	110	TCVN 6122:2015 (ISO 3961:2013)
4	Chỉ số khúc xạ ở 40°C		1,4652 (40°C)	CASE.NS.0020 (Refractometer RA-600) (*)
5	Chỉ số peroxide	meq/kg	0,893	TCVN 6121:2010 (ISO 3960:2007) (*)
6	Chỉ số xà phòng hóa	mg KOH/g	189,3	TCVN 6126:2015 (ISO 3657:2013)

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM

This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE

3/Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

[9] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

[T] 18001105

[S] (84.28) 3911 7216

[E] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

[9] F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

[T] (84.292) 3918216 - 217 - 218

[S] (84.292) 3918219

[E] support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

[9] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

[T] (84.258) 246 5255

[S] (84.258) 246 5355

[E] vanphongmienntrung@case.vn

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
7	Độ ẩm và chất bay hơi	%	0,05	TCVN 6120:2007 (ISO 662:1998) (*)
8	Hàm lượng xà phòng	%	0	AOCS Cc 17-95 (1993)
9	Tạp chất	%	Không phát hiện MQL = 0,01	CASE.NS.0102 (TCVN 6125:2010 (ISO 663:2007))
10	Tỷ khối (30°C/30°C)		0,91577 (30°C)	CASE.NS.0080 (Ref. Application of Density/Specific gravity meter DA- 505)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / Method is accredited by VILAS

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Subcontracted test.

MQL - Ngưỡng định lượng của phương pháp / Method Quantification Limit.

**Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory**


Trần Đình Hiệp

GIÁM ĐỐC/ DIRECTOR



TS. Chu Văn Hải

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TPHCM

This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

[📍] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

[☎] 18001105

[📞] (84.28) 3911 7216

[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

[📍] F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

[☎] (84.292) 3918216 - 217 - 218

[📞] (84.292) 3918219

[✉] support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

[📍] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

[☎] (84.258) 246 5255

[📞] (84.258) 246 5355

[✉] vanphongmienntrung@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC

Mã số mẫu/ Sample Code
BN18041024
MM18043211

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMNM 02/3 – LBH 03
Ngày/Date : 26/04/2018

Tên khách hàng/ Customer : TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCF
Địa chỉ/ Address : 58 NGUYỄN BÌNH KHIÊM - PHƯỜNG ĐA KAO - QUẬN 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Tên mẫu/ Name of sample : DẦU MÈ TINH LUYỆN
Số lượng/ Quantity : 1
Tình trạng mẫu/ Sample description : Dạng lỏng, đựng trong chai nhựa.
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 14/04/2018
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 23/04/2018

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Cảm quan		Dạng lỏng sánh, màu vàng, mùi đặc trưng của sản phẩm	CASE.NS.0078

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / Method is accredited by VILAS

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Subcontracted test.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory


Lý Tuấn Kiệt

GIÁM ĐỐC/ DIRECTOR



TS. Chu Văn Hải

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH
[9] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
[4] 18001105
[8] (84.28) 3911 7216
[E] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ
[9] F2.67-F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
[4] (84.292) 3918 216 - 217 - 218
[8] (84.292) 3918 219
[E] support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[9] 300 Đường 23/10, P. Ngọc Hiệp, Nha Trang, Khánh Hòa
[4] (84.258) 3811 808
[8] (84.258) 3811 809
[E] vanphongmientrung@case.vn

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP HCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

📍 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
☎ 18001105
☎ (84.28) 3911 7216
✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

📍 F2.67-F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
☎ (84.292) 3918 216 - 217 - 218
☎ (84.292) 3918 219
✉ support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

📍 300 Đường 23/10, P. Ngọc Hiệp, Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (84.258) 3811 808
☎ (84.258) 3811 809
✉ vanphongmientrung@case.vn